TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 907/2023/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm h khoản 1 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, điểm c khoản 2 và khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm, xét thấy:

Theo Đơn khởi kiện của nguyên đơn - Công ty TNHH M1 quận T xác định ông Lê H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, địa chỉ của ông Lê H là số D D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ cư trú của ông Lê H, kết quả xác minh của Ban chỉ huy Công an phường L, thành phố T như sau: - Ông Lê H không đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú, không thực tế cư trú tại số D D, phường L, thành phố T.

Tòa án đã ban hành Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ số 5479/2020/QĐ-CCTLCC ngày 19/8/2020 và số 6043/2020/QĐ-CCTLCC ngày 16/9/2020 thông báo cho phía nguyên đơn phải có trách nhiệm cung cấp địa chỉ cư trú của ông Lê H.

Nguyên đơn – Công ty TNHH M1 quận T lần lượt có các Văn bản số 565/DVCI-QLN ngày 09/9/2020 và số 607/DVCI-QLN ngày 24/9/2020 gửi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho biết phía nguyên đơn không thể cung cấp được địa chỉ cư trú của ông Lê H, nên không cung cấp được thông tin theo yêu cầu của Tòa án.

Theo quy định tại điểm c khoản 2 và khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:
"...
Trường hợp Tòa án đã yêu cầu nguyên đơn cung cấp địa chỉ mới của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng nguyên đơn không cung cấp được thì có quyền yêu cầu Tòa án thu thập, xác minh địa chỉ mới của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật. Trường hợp Tòa án không xác định được địa chỉ mới của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015..."

"... Người khởi kiện có quyền khởi kiện lại vụ án khi cung cấp được đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ..."

Cho đến nay đương sự cũng như Tòa án không xác định được địa chỉ của ông Lê H.

Từ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 828/DSST ngày 18/9/2017 về việc: "Tranh chấp hợp đồng thuê nhà", giữa:

Nguyên đơn: Công ty TNHH M1 quận T.
Địa chỉ: A K, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Thu S.
Địa chỉ: A K, phường B, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn N.
Địa chỉ: D D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Nguyễn Thị T.
2. Bà Lê Thị Đ.
3. Bà Nguyễn Thị Khánh T1.
4. Bà Nguyễn Thị Khánh M.
5. Ông Nguyễn Thành Đ1.

Cùng địa chỉ: D D, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Bà Lê Ngọc Minh T2.

Địa chỉ: D Đường số B, khu phố D, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Lê H.

Không xác định được địa chỉ.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Án phí dân sự sơ thẩm: Hoàn trả cho nguyên đơn – Công ty TNHH M1 quận T tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 1.365.029 đồng (Một triệu ba trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm hai mươi chín đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0013549 ngày 29/6/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức (nay là nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2 Trong trường hợp cần thiết, đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

3. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu/30.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Đức